

Bản án số: **174 /2024/HS-ST**
Ngày 17 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền.
2. Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 294/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn T; sinh năm 1986; tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L và bà Trần Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2023 đến nay. (có mặt)

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty TNHH X (ELIPSPORT) (địa chỉ: E đường số D, khu đô thị H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh).

- *Người đại diện hợp pháp:* Anh Lê Thanh G, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số E L, phường T, quận B, Thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T2 là nhân viên Công ty TNHH X (ELIPSPORT), trụ sở tại số E đường số D, khu đô thị H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 14/11/2021, T2

được phân công đi cùng với nhân viên Nguyễn Tấn Đ để giao hàng. Do muốn lấy được tiền boia của khách nên T2 nói với Đ để T2 thu tiền khi giao hàng cho khách và Đ đồng ý. Thuyền và Đ giao tổng cộng 05 đơn hàng thiết bị thể thao gồm: 01 máy chạy bộ O, 01 xe đạp thể dục đa năng Whiney, 01 xe đạp đa năng hiệu Everton; 01 máy tập đa năng Iron 10 in 1 và 01 ghế tập thể dục Urani GN. Sau đó, T2 điều khiển xe ô tô, biển số 60H-036.73 của Công ty chở Đ đi giao hàng cho 01 người nam thanh niên tên N (chưa rõ lai lịch) tại số F đường C, phường L, thành phố T 01 xe đạp thể dục đa năng Whiney giá 5.750.000 đồng. Anh N chuyển khoản từ tài khoản của anh N qua tài khoản của T2 số 1020661426 Ngân hàng V. Sau khi nhận tiền, T2 có báo cho Công ty. Sau đó, T2 và Đ tiếp tục giao 01 đơn hàng cho anh Đặng Tuấn L1 tại số F khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương 01 máy tập đa năng Iron 10 in 1 và 01 ghế tập thể dục Urani GN giá 17.500.000 đồng. Anh L2 cũng chuyển khoản qua tài khoản số 1020661426 Ngân hàng V. Sau đó, T2 đi giao 01 đơn hàng tại Bình Dương (chưa rõ địa điểm) và không lấy tiền (do khách quen của Công ty nên thanh toán với Công ty). Đến khoảng 19 giờ, T2 chạy xe về Công ty rồi nghỉ làm. Do cần tiền để tiêu xài nên T2 nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền của Công ty tại 02 đơn hàng là 23.250.000 đồng. Thực hiện ý định, T2 nghỉ việc tại Công ty và tiêu xài hết số tiền trên. Đến ngày 06/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q phát hiện T2 đưa về làm việc và T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Quá trình điều tra, đã xác định được Trần Văn T2 là chiến sĩ bộ đội cấp bậc binh nhất thuộc Đồn biên phòng I tỉnh Đồng Tháp và được kết nạp Đ1 vào ngày 22/6/2007 tại đây. Ngày 09/8/2007 thì Trần Văn T2 xuất ngũ. Đến ngày 14/6/2022, Huyện Ủ, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số 579-QĐ/HU xóa tên trong danh sách đảng viên vì lý do đã vi phạm Điều 8 của Điều lệ Đảng về bỏ sinh hoạt chi bộ hoặc không đóng đảng phí 03 (ba) tháng trong năm mà không có lý do chính đáng.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án: Không có.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Trần Văn T2 đã khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn X.

Tại bản Cáo trạng số 137/CT-VKS-Q8 ngày 27/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Văn T3 tội “Tham ô tài sản” theo khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T3 tội “Tham ô tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 35, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù, cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, Công ty trách nhiệm hữu hạn X đã nhận bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Bị cáo Trần Văn T2 được Công ty TNHH X (ELIPSPORT) nhận vào làm việc tại kho hàng của công ty tại khuôn viên công ty N1 thuộc Phường G, Quận H. Ngày 14/11/2021, T2 được Công ty phân công nhiệm vụ là đi cùng với nhân viên Nguyễn Tấn Đ để giao 05 đơn hàng cho khách và thu tiền của khách hàng về nộp lại cho Công ty. Bao gồm các thiết bị thể thao: 01 máy chạy bộ O, 01 xe đạp thể dục đa năng Whiney, 01 xe đạp đa năng hiệu Everton; 01 máy tập đa năng Iron 10 in 1 và 01 ghế tập thể dục Urani GN. Vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo T2 đã nảy sinh ý định và đã chiếm đoạt số tiền bán hàng là 23.250.000 đồng của Công ty TNHH X.

Căn cứ khoản 2 Điều 352 của Bộ luật hình sự: “Người có chức vụ là người do bổ nhiệm, do bầu, do hợp đồng hoặc do một hình thức khác, có hưởng lương hoặc không hưởng lương, được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong thực hiện công vụ, nhiệm vụ”

Căn cứ vào hướng dẫn tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: “Do một hình thức khác quy định tại khoản 2 Điều 352 Bộ luật hình sự là trường hợp không phải do bổ nhiệm, do bầu cử, do tuyển dụng, do hợp đồng nhưng được giao thực hiện nhiệm vụ và có quyền hạn trong khi thực hiện nhiệm vụ đó”. Qua đó, bị cáo T2 là nhân viên của Công ty TNHH X (ELIPSPORT), được giao quản lý tài sản là 05 đơn hàng thiết bị thể thao là trường hợp “*bằng một hình thức khác*”, bị cáo được giao thực hiện một nhiệm vụ nhất định và có quyền hạn nhất định trong khi thực hiện nhiệm vụ, cụ thể là mang hàng giao cho khách nhận tiền và nộp về công ty, nếu không giao được phải trả hàng về kho. Trong phạm vi nhiệm vụ của mình, bị cáo T2 có quyền thu tiền của khách hàng, trường hợp khách hàng không trả tiền có quyền từ chối khách hàng, bị cáo quản lý số tiền trong thời gian quy định để nộp về công ty. Tuy nhiên vì cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã chiếm đoạt số tài sản mà bị cáo có nhiệm vụ quản lý. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 352 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo được xác định là “*người có chức vụ quyền hạn*”. Qua đó, bị cáo đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn (quyền quản lý tài sản) được giao để chiếm đoạt tài sản mà bị cáo có trách nhiệm quản lý là 02 đơn hàng trị giá là 23.250.000 đồng.

[3] Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tham ô tài sản” như sau:

“1. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

5. Người phạm tội còn bị cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm, có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

6. Người có chức vụ, quyền hạn trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước mà tham ô tài sản, thì bị xử lý theo quy định tại Điều này.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp N2 gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra vụ án. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu ý để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tham ô tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH X số tiền 23.250.000 đồng khắc phục hậu quả và công ty có đơn xin xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian nhập ngũ và đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Thanh G là đại diện Công ty TNHH X (ELIPSPORT) đã nhận toàn bộ bồi thường của gia đình bị cáo và không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng: Không có.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Văn T2 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tham ô tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2023.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn T4 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc